

PHỤ LỤC 1C

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

CHỖ CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH
Số: 4-10-2022
Ngày: 04-10-2022
Đến: 04-10-2022
Chuyên: Tài chính

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	112.222	0	117.918	117.918
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	38.320	0	38.320	38.320
II. Kết quả kinh doanh			0	0	0	0
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng	55.882	23.615	79.497	79.497
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng	8.190	3.010	11.200	11.200
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng	0	0	0	0
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng	0	0	0	0
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	100		17.060	3.869	20.929	20.929
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng	4.906	1.142	6.048	6.048
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng	0	0	0	0
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng	2.165	670	2.835	2.835
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng	9.989	2.057	12.046	12.046

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Đức Thịnh

Quận 6, ngày 03 tháng 10 năm 2022

Cơ quan, đơn vị báo cáo

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

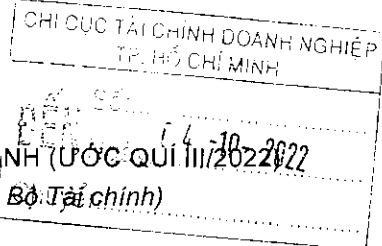


Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính

PHỤ LỤC 1C

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC QUÍ III/2022)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)



Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	57.320		62.195	62.195
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	28.452		28.452	28.452
II. Kết quả kinh doanh						
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng	49.077	21.075	70.152	70.152
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng	8.190	3.010	11.200	11.200
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng				
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng				
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	100		7.956	1.624	9.580	9.580
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng	2.819	897	3.716	3.716
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng				
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng	2.165	670	2.835	2.835
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng	2.972	57	3.029	3.029

NGƯỜI LẬP BIỂU

Handwritten signature
- *Handwritten signature*

Quận 6, ngày 03 tháng 10 năm 2022

Cơ quan, đơn vị báo cáo *Handwritten signature*

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
CT TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 6 (QLN)

PHỤ LỤC 1C (QLN)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC QUÝ III/2022)

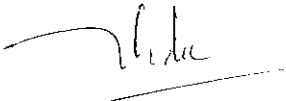
(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

CHI CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH

Số:
Ngày: 4-10-2022
Chuyển:

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	54.902		55.723	55.723
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	9.868		9.868	9.868
II. Kết quả kinh doanh						
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng	6.805	2.540	9.345	9.345
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng	-	-	0	-
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng				
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng				
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	100		9.104	2.245	11.349	11.349
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng	2.087	245	2.332	2.332
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng			0	
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng	-	-	0	-
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng	7.017	2.000	9.017	9.017

NGƯỜI LẬP BIỂU

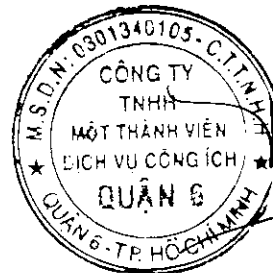

Dương

Quận 6, ngày 03 tháng 10 năm 2022

Cơ quan, đơn vị báo cáo

(Ký tên, đóng dấu)

GIAM ĐỐC



Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính